

Số: 1168/QĐ-UBND

Giang Thành, ngày 20 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt dự án hỗ trợ phát triển sản xuất,
đa dạng hoá sinh kế năm 2019 xã Tân Khánh Hoà**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN GIANG THÀNH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 15/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Thông tư số 18/2017/TT-BNNPTNT ngày 09/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn một số nội dung thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và dự án nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Nghị quyết số 161/2018/NQ-HĐND ngày 24/7/2018 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Kiên Giang về quy định nội dung, mức chi hỗ trợ kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước để thực hiện một số Dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 1148/QĐ-UBND, ngày 20/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về phân bổ chi tiết vốn nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2019 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 1288/QĐ-UBND ngày 01/6/2018 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc quy định định mức thu hồi và hình thức quản lý vốn thu hồi đối với dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hoá sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo trên địa bàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2018-2020;

Căn cứ Hướng dẫn số 01/HD-SNNPTNT ngày 20/3/2018 của Sở Nông nghiệp & PTNT về thực hiện các tiểu dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hoá sinh kế thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững theo Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

Xét Tờ trình số 41/Tr-UBND ngày 18/7/2019 của UBND xã Tân Khánh Hoà về việc xin phê duyệt dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hoá sinh kế năm 2019;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện,



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt “Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hoá sinh kế năm 2019” xã Tân Khánh Hoà như sau:

1. Tên dự án: Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hoá sinh kế năm 2019.
2. Chủ đầu tư: UBND xã Tân Khánh Hoà.
3. Thời gian thực hiện: Tháng 9/2019 - 9/2021.
4. Địa điểm thực hiện: ấp Tân Khánh, Tiên Khánh, xã Tân Khánh Hoà - huyện Giang Thành.
5. Đối tượng tham gia dự án: 20 hộ (trong đó: 12 hộ nghèo, 04 hộ cận nghèo, 04 hộ mới thoát nghèo).
6. Kinh phí hỗ trợ: 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng), bao gồm:
 - + Mô hình chăn nuôi bò: 15 hộ, kinh phí 150.000.000 đồng.
 - + Mô hình chăn nuôi heo: 5 hộ, kinh phí 40.500.000 đồng.
 - + Chi phí quản lý dự án: 9.500.000 đồng.
7. Thu hồi kinh phí hỗ trợ: Thu hồi 40% kinh phí nhà nước hỗ trợ cho nông dân tham gia mô hình, tổng số tiền thu hồi là 76.200.000 đồng.
 - Thời gian thu hồi: Trước khi kết thúc năm 2021.
8. Nguồn vốn đầu tư: Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2019.

Điều 2. Chủ tịch UBND xã Tân Khánh Hoà có trách nhiệm phối hợp với các ngành có liên quan tổ chức triển khai thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hoá sinh kế năm 2019 đúng theo quy định của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND – UBND huyện, Chủ tịch UBND xã Tân Khánh Hoà, Trưởng phòng Nông nghiệp và PTNT, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch và Thủ trưởng các ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: 

- Như điều 3;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH




Huỳnh Trọng Đức

Số: 41/TTTr-UBND

Tân Khánh Hòa, ngày 18 tháng 07 năm 2019

TỜ TRÌNH

**Về việc xin phê duyệt Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất,
đa dạng hoá sinh kế năm 2019**

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân huyện Giang Thành;
- Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện;
- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 15/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 – 2020;

Căn cứ Thông tư số 18/2017/TT-BNNPTNT ngày 09/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn một số nội dung thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và dự án nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Nghị quyết số 90/2017/NQ-HĐND, ngày 20/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ Quyết định số 15/2013/QĐ-UBND, ngày 21/05/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc Quy định chế độ quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước cấp đối với hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 1148/QĐ-UBND, ngày 20 tháng 05 năm 2019 của ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc Phân bổ chi tiết kế hoạch vốn nguồn ngân sách Nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2019 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 1288/QĐ-UBND, ngày 01 tháng 06 năm 2018 của ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc quy định mức thu hồi và hình thức quản lý vốn thu hồi đối với dự án phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo trên địa bàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2018 - 2020;

Căn cứ Hướng dẫn số 01/HD-SNNPTNT ngày 20 tháng 03 năm 2018 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kiên Giang về việc Hướng dẫn thực hiện các tiêu Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa



dạng hóa sinh kế thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững theo Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ;

Này Ủy ban nhân dân xã Tân Khánh Hòa trình Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện, Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện xem xét phê duyệt Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hoá sinh kế năm 2019 với nội dung như sau:

1. Tên dự án: Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hoá sinh kế năm 2019.

2. Cấp quản lý: Ủy ban nhân dân xã Tân Khánh Hòa.

3. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân xã Tân Khánh Hòa.

4. Đơn vị thực hiện: Ban quản lý Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hoá sinh kế năm 2019.

5. Địa bàn triển khai: Gồm 2 ấp (Tiên Khánh, Tân Khánh).

6. Thời gian thực hiện: Năm 09/2019 - 09/2021.

7. Mục tiêu đầu tư:

Dự án được triển khai thực hiện sẽ giúp cho đối tượng thụ hưởng nâng cao kiến thức sản xuất, kỹ thuật trong chăn nuôi phù hợp với điều kiện của địa phương, khả năng của gia đình và nhu cầu thị trường tiêu thụ nhằm nâng cao thu nhập góp phần xây dựng nông thôn mới.

Trong quá trình thực hiện có ưu tiên cho những hộ nghèo chí thú làm ăn, ham học hỏi và áp dụng tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất.

Thực hiện chương trình phải công khai, dân chủ, minh bạch về đối tượng thụ hưởng, phát huy mạnh mẽ sự tham gia của người dân.

Một số nội dung hỗ trợ phải có sự góp vốn thêm của hộ gia đình để dự án được thực hiện hoàn chỉnh.

8. Tổng kinh phí thực hiện dự án: 200.000.000 đồng, (Hai trăm triệu đồng). Nguồn vốn thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2019. Trong đó:

Kinh phí đầu tư trực tiếp (giống, thức ăn,...): 190.500.000 đồng (Một trăm chín mươi triệu năm trăm ngàn đồng), trong đó thu hồi 40% với số tiền là 76.200.000 đồng (Bảy mươi sáu triệu hai trăm ngàn đồng), thời gian thu hồi năm 2020-2021.

Kinh phí đầu tư gián tiếp (chỉ đạo, quản lý,...): 9.500.000 đồng (Chín triệu năm trăm ngàn đồng).

9. Hình thức quản lý:

Ban quản lý dự án xã Tân Khánh Hòa trực tiếp quản lý dự án và phối hợp với các ngành cấp xã, các ấp triển khai thực hiện các danh mục hỗ trợ.

Nơi nhận:

- TM.ỦY BAN NHÂN DÂN**
CHỦ TỊCH



Cao Minh Thạnh



Số: 01 /DA-UBND

Tân Khánh Hòa, ngày 18 tháng 7 năm 2019

DỰ ÁN
Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế năm 2019

1. Cơ sở pháp lý xây dựng dự án

Căn cứ Thông tư số 15/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 – 2020;

Căn cứ Thông tư số 18/2017/TT-BNNPTNT ngày 09/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn một số nội dung thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và dự án nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Nghị quyết số 90/2017/NQ-HĐND, ngày 20/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ Quyết định số 15/2013/QĐ-UBND, ngày 21/05/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc Quy định chế độ quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước cấp đối với hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 1148/QĐ-UBND, ngày 20 tháng 05 năm 2019 của ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc Phân bổ chi tiết kế hoạch vốn nguồn ngân sách Nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2019 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 1288/QĐ-UBND, ngày 01 tháng 06 năm 2018 của ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc quy định mức thu hồi và hình thức quản lý vốn thu hồi đối với dự án phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo trên địa bàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2018 - 2020;

Căn cứ Hướng dẫn số 01/HD-SNNPTNT ngày 20 tháng 03 năm 2018 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kiên Giang về việc Hướng dẫn thực hiện các tiểu Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững theo Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ;



2. Mục tiêu dự án:

2.1. Mục tiêu tổng quát

Thông qua việc hỗ trợ giống, vật tư thiết yếu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất cho hộ dân để nâng cao hiệu quả sản xuất, giải quyết việc làm, tăng thu nhập, vươn lên thoát nghèo bền vững và ổn định cuộc sống.

Trong quá trình thực hiện có ưu tiên cho những hộ nghèo, cận nghèo chí thú làm ăn, ham học hỏi và áp dụng tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất.

Thực hiện chương trình phải công khai, dân chủ, minh bạch về đối tượng thụ hưởng, phát huy mạnh mẽ sự tham gia của người dân.

Phát huy nguồn lực tham gia đóng góp của hộ dân gắn quyền lợi và trách nhiệm của các hộ trong quá trình thực hiện dự án.

2.2. Mục tiêu cụ thể của dự án

- Góp phần phát triển sản xuất hàng hóa trên cơ sở phát huy lợi thế của địa phương;
- Tăng thu nhập, góp phần cải thiện đời sống của người dân;
- Hỗ trợ phát triển các hình thức tổ chức của nông dân;
- Nhân rộng mô hình cho các hộ dân khác trên địa bàn học tập kinh nghiệm.
- Hỗ trợ cho 20 hộ (12 hộ nghèo, 4 hộ cận nghèo, 4 hộ mới thoát nghèo) phân đầu khi thực hiện xong dự án giảm được 75% hộ nghèo, cận nghèo (12/16 hộ), giải quyết được việc làm cho 20 lao động ở địa phương.

3. Địa điểm, thời gian triển khai: Gồm 2 ấp (Tiên Khánh, Tân Khánh); Thời gian bắt đầu 09/2019, thời gian kết thúc 09/2021;

4. Đơn vị quản lý, thực hiện dự án:

- Đơn vị quản lý: Ủy ban nhân dân xã Tân Khánh Hòa.
- Đơn vị thực hiện: Ban quản lý Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế năm 2019 xã Tân Khánh Hòa.

5. Nội dung dự án:

a) Kỹ thuật thực hiện dự án, quy trình sản xuất, định mức kinh tế kỹ thuật áp dụng:

*** Đối với mô hình chăn nuôi bò**

- Chỉ tiêu kỹ thuật:

+ Trọng lượng bò con giống đạt từ 150 kg/con;

+ Tỷ lệ nuôi sống trên 90%;

+ Bò khỏe mạnh, tăng trọng nhanh, ít bị bệnh tật nghiêm trọng.

- Bảng định mức hỗ trợ:

Stt	Mục lục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Tổng (đồng)
1	Con giống	con	1	10.000.000	10.000.000
	Định mức cho 1 hộ				10.000.000
	Tổng cộng: 15 hộ				150.000.000

- Chỉ tiêu kinh tế:

+ Tiết kiệm được tiền nước vệ sinh chuồng trại do sử dụng nguồn nước tự nhiên từ sông, ao hồ, tiết kiệm chi phí chăn nuôi do tận dụng một phần nguồn thức ăn từ tự nhiên.

- Chỉ tiêu xã hội, môi trường:

Thay đổi dần tập quán chăn nuôi lạc hậu, tiếp thu ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật và giảm thiểu tình trạng gây ô nhiễm môi trường trong chăn nuôi. Đồng thời việc thực hiện thành công dự án sẽ giải quyết việc làm cho lao động nhân rồi và tăng thu nhập cho người lao động.

*** Đối với mô hình chăn nuôi heo:**

- Chỉ tiêu kỹ thuật:

+ Trọng lượng heo con giống đạt từ 8 - 12 kg/con;

+ Tỷ lệ nuôi sống trên 90%

+ Trọng lượng heo thịt khi xuất chuồng đạt từ 100 kg/con.

+ Heo khỏe mạnh, tăng trọng nhanh, ít bị bệnh tật nghiêm trọng.

- Bảng định mức hỗ trợ:

Stt	Mục lục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Tổng (đồng)
1	Con giống	con	4	1.500.000	6.000.000
2	Thức ăn	kg	150	14.000	2.100.000
	Định mức cho 1 hộ				8.100.000
	Tổng cộng: 5 hộ				40.500.000

- Chỉ tiêu kinh tế:

+ Tiết kiệm được tiền nước vệ sinh chuồng trại do sử dụng nguồn nước tự nhiên từ sông, ao hồ.

- Chỉ tiêu xã hội, môi trường:

Thay đổi dân tập quán chăn nuôi lạc hậu, tiếp thu ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật và giảm thiểu tình trạng gây ô nhiễm môi trường trong chăn nuôi. Đồng thời việc thực hiện thành công dự án sẽ giải quyết việc làm cho lao động nhàn rỗi và tăng thu nhập cho người lao động.

b) Các hoạt động của dự án:

- Công tác chuẩn bị:

+ Đối với mô hình chăn nuôi Heo: Hộ dân tham gia mô hình phải có diện tích đất ít nhất 16 – 20 m², chuồng trại nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường.

+ Đối với mô hình chăn nuôi Bò: Hộ dân tham gia mô hình phải có diện tích đất ít nhất 15 – 20 m², chuồng trại nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường.

- Lập danh sách đối tượng tham gia dự án theo mẫu sau:

S T T	Họ và tên	Địa chỉ	Hỗ trợ của Nhà nước (triệu đồng)	Trong đó:		Đối ứng (quy theo giá trị) Triệu đồng	Ký Vay vốn từ Ngân hàng CSXH (triệu đồng)	Đối tượng	Ghi chú
				Giống	Vật tư, máy móc				
1	Thị Tuất	Tiên Khánh	10	10				Nghèo	bò
2	Tiên Phi	Tiên Khánh	10	10				Nghèo	bò
3	Mai Thị Hóa	Tiên Khánh	10	10				Mới thoát nghèo	bò
4	Neng Đẹp	Tiên Khánh	10	10				Cận nghèo	bò
5	Neng Mương	Tiên Khánh	10	10				Cận nghèo	bò
6	Hom Quát	Tiên Khánh	10	10				Nghèo	bò
7	Thị Sum	Tiên Khánh	10	10				Mới thoát nghèo	bò
8	Thị Nhol	Tiên Khánh	10	10				Nghèo	bò
9	Danh Sol	Tiên Khánh	10	10				Cận nghèo	bò
10	Trần Thị Út Bảy	Tiên Khánh	10	10				Nghèo	bò
11	Danh Phên	Tân Khánh	10	10				Nghèo	bò
12	Neng Thum	Tân Khánh	10	10				Nghèo	bò

13	Danh Hiền	Tân Khánh	10	10				Cận nghèo	bò
14	Trà Thị Út	Tân Khánh	10	10				Nghèo	bò
15	Đỗ Thị Hà	Tân Khánh	10	10				Nghèo	bò
16	Danh Sơn	Tân Khánh	8,1	6	2,1	6		Nghèo	heo
17	Trương Ngọc Đánh	Tân Khánh	8,1	6	2,1	6		Nghèo	heo
18	Thị Út	Tân Khánh	8,1	6	2,1	6		nghèo	heo
19	Trần Thị Nhiễm	Tiên Khánh	8,1	6	2,1	6		Mới thoát nghèo	heo
20	Trần Văn Thuận	Tiên Khánh	8,1	6	2,1	6		Mới thoát nghèo	heo
Tổng cộng:			190,5	180	10,5	30			

- Cung ứng giống, vật tư: 20 hộ;

- Tổ chức tiêu thụ sản phẩm: Tiêu thụ trực tiếp cho các thương lái đến thu mua.

- Thu hồi, luân chuyển kinh phí hỗ trợ: Khi kết thúc dự án tiến hành thu hồi 40% từ kinh phí Nhà nước hỗ trợ nông dân tham gia mô hình: Đối với mô hình chăn nuôi heo mỗi 1 hộ là 3.240.000 đồng, đối với mô hình nuôi bò sinh sản là 4.000.000 đồng/hộ, tổng số tiền thu hồi 2 mô hình đối với 20 hộ là 76.200.000 đồng (*Bảy mươi sáu triệu hai trăm ngàn đồng*).

+ Thời gian thu hồi 40% vốn trước khi kết thúc năm 2021.

+ Lãi suất: 0%.

+ Hình thức thu hồi vốn: Thu hồi vốn 1 lần trong năm 2021 (*Đối với hộ nào có điều kiện hoàn trả lại vốn thu hồi sớm thì thu hồi trước*).

+ Khi thực hiện hỗ trợ có cam kết cụ thể đối với từng hộ về khoản vốn thu hồi đảm bảo minh bạch công khai.

+ Hình thức quản lý vốn: UBND xã Tân Khánh Hòa thu hồi xong gửi tại tài khoản đã mở tại Ngân hàng chính sách xã hội huyện Giang Thành.

- Kiểm tra, giám sát, tổng kết dự án:

+ Ban quản lý dự án tiến hành xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát với thành phần phối hợp gồm Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể xã, các ấp để thẩm định Dự án, cũng như kiểm tra, giám sát công tác hỗ trợ và các hộ dân được hỗ trợ.

+ Trong quá trình thực hiện dự án Ban quản lý tiến hành rà soát sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện dự án về UBND xã nhằm rút kinh nghiệm, phát hiện những sai phạm (nếu có) tiến hành xử lý kịp thời.

6. Kinh phí thực hiện dự án (ngàn đồng)

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Tổng dự toán			Chia ra các nguồn				
			Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ngân sách Trung ương	Ngân sách địa phương	Đối ứng của người dân	Vay từ Ngân hàng	Nguồn khác
I	Chi phí Xây dựng, quản lý dự án				9.500	9.500				
II	Hỗ trợ giống, vật tư				190.500	190.500		30.000		
1	Mô hình chăn nuôi heo	Hộ	5	8.100	40.500					
	- Con giống	Con	20	1.500	30.000					
	- Thức ăn	kg	750	14	10.500					
2	Mô hình nuôi bò	Hộ	15	10.000	150.000					
	- Con giống:	Con	15	10.000	150.000					
Tổng cộng:					200.000	200.000		30.000		

7. Tổ chức thực hiện dự án:

- Đồng chí Cao Minh Thạnh, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Chủ nhiệm dự án: Có trách nhiệm triển khai nội dung, chỉ đạo thực hiện và theo dõi dự án, đồng thời chỉ đạo việc thu hồi 40% kinh phí hỗ trợ đúng với quy định.

- Đồng chí Trần Thị Sương, Công chức Tài chính - Kế toán và đồng chí Lê Hoàng Diệu, Cán bộ Thủ quỹ: Có trách nhiệm trực tiếp thanh quyết toán các thủ tục chứng từ của dự án và thu hồi 40% kinh phí hỗ trợ theo quy định.

- Đồng chí Lý Thanh Văn, Công chức Địa chính – Nông nghiệp xã; đồng chí Nguyễn Hiếu Tình, cán bộ GTTL xã và đồng chí Châu Văn Lược, Công chức Văn phòng - Thống kê: Có trách nhiệm tham mưu xây dựng Dự án và hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế năm 2019 theo quy định.

- Các đồng chí Trương Ấp Tân Khánh, Ấp Tiên Khánh là cộng tác viên: Có trách nhiệm theo dõi thường xuyên, nắm tình hình chặt chẽ các hộ tham gia dự án, kịp thời báo cáo tình hình về cán bộ kỹ thuật của xã để có biện pháp giải quyết.

- Cán bộ Tổ kinh tế kỹ thuật, cộng tác viên các ấp phối hợp chặt chẽ với các ban ngành đoàn thể và các cán bộ có liên quan trong công tác chọn hộ thụ hưởng, chọn giống vật nuôi phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền đến nhân dân và nhân rộng mô hình để giảm nghèo bền vững hiệu quả.

- Các hộ tham gia dự án tiến hành chuẩn bị đầy đủ nguồn lực (đất đai, nhân công, chuồng trại...v.v) để thực hiện có hiệu quả mô hình mình đã lựa chọn và cam kết thực hiện đầy đủ các nội dung, quy định của dự án, nếu sai thì phải chịu trách nhiệm trước pháp luật./v.v

Ngày 18 tháng 7 năm 2019

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Cao Minh Thạnh

